

Gia Lâm, ngày 21 tháng 11 năm 2023

ĐIỀU LỆ

Hội khỏe Phù Đổng huyện Gia Lâm lần thứ X, năm học 2023 - 2024

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 21/11/2023

của UBND huyện Gia Lâm)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Hội khỏe Phù Đổng là Đại hội Thể dục Thể thao của học sinh phổ thông nhằm duy trì và đẩy mạnh cuộc vận động **"Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"**, thường xuyên tập luyện và thi đấu các môn Thể thao trong học sinh phổ thông để nâng cao sức khỏe, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tổng kết, đánh giá công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao của các trường Tiểu học và THCS trên địa bàn Huyện; phát hiện và tuyển chọn những học sinh có năng khiếu về thể thao để bồi dưỡng, đào tạo trở thành vận động viên tài năng cho Huyện, Thủ đô và đất nước.

2. Yêu cầu

- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường và cấp Huyện trang trọng, vui tươi, thiết thực, đảm bảo an toàn, hiệu quả và tiết kiệm để Hội khỏe Phù Đổng trở thành ngày Hội thể dục thể thao của học sinh trong toàn huyện với các môn thi đấu lành mạnh, trung thực, đúng Điều lệ.

- Thực hiện nghiêm túc chỉ thị số: 15/2002/CT-TTg, ngày 26 tháng 07 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong hoạt động Thể dục Thể thao.

Điều 2. ĐƠN VỊ VÀ ĐỐI TƯỢNG DỰ THI:

1. Đơn vị dự thi:

Mỗi trường Tiểu học và THCS trong huyện là một đơn vị tham dự các môn thi đấu do huyện tổ chức theo Điều lệ qui định.

2. Đối tượng dự thi:

Là những học sinh trong năm học 2023 - 2024 hiện đang học tại các trường Tiểu học, THCS (gồm các trường: công lập, bán công, dân lập, tư thục ...,) do phòng GD&ĐT Gia Lâm quản lý được xếp loại học lực từ trung bình trở

lên, hạnh kiểm từ khá trở lên và đủ sức khỏe thi đấu (học sinh tiểu học đánh giá phẩm chất, năng lực: đạt và hoàn thành nhiệm vụ học tập).

* Đối tượng không được dự thi là: các VĐV đang hưởng chế độ bồi dưỡng của ngành TDTT; Các trung tâm Huấn luyện thể thao với hình thức tập luyện tập trung và được hưởng chế độ bồi dưỡng từ 5.000đ/ ngày trở lên, (kể cả những VĐV thôi không được hưởng chế độ bồi dưỡng của ngành TDTT chưa quá hạn 6 tháng), các VĐV đã thi đấu tại các giải trẻ, giải vô địch quốc gia từ năm 2021 trở lại đây.

Học sinh dự thi các môn và các nội dung theo cấp học (nhóm tuổi trong cùng cấp), tuổi tối đa từng cấp học qui định như sau:

+ **Tiểu học:** Từ 11 tuổi trở xuống (sinh năm 2013, 2014, 2015, 2016, 2017) .

+ **THCS:** Từ 15 tuổi trở xuống (sinh năm 2009, 2010, 2011, 2012)

Nhóm tuổi 12 - 13 sinh năm 2012; 2011. Nhóm tuổi 14 - 15 sinh năm 2010; 2009

Điều 3. ĐĂNG KÝ DỰ THI

A- Hồ sơ dự thi gồm

1. Danh sách đăng ký của học sinh: Làm 01 bản đăng ký riêng theo mẫu qui định (ghi rõ họ tên nam, nữ, ngày tháng năm sinh, lớp, trường và nội dung thi đấu) và 01 file dữ liệu được làm bằng chương trình EXCEL (Phòng GD&ĐT đã có mẫu file gửi về các trường , yêu cầu các trường thực hiện đúng mẫu), file dữ liệu các trường gửi về qua địa chỉ email nguyenvietthanh@hanoiedu.vn. Các đơn vị nộp bản đăng ký về Phòng GD&ĐT huyện ngày **04/12/2023**).

2 . Kèm theo các giấy tờ sau:

- Phiếu thi đấu (theo mẫu gửi kèm) có dán ảnh đóng dấu giáp lai và đủ các chữ ký (Nếu cần thiết Ban tổ chức sẽ kiểm tra) .

- Giấy khám sức khỏe do cơ quan cấp tương đương chứng nhận (Trung tâm Y tế trở lên) có đủ sức khỏe tham gia nội dung thi đấu do học sinh đăng ký dự thi.

Điều 4. NỘI DUNG THI ĐẤU VÀ MỘT SỐ QUI ĐỊNH KHÁC

1. Nội dung thi đấu

Các môn: Điền kinh (2 cấp), Cầu lông (2 cấp), Đá cầu (2 cấp), Bóng bàn (2 cấp), Cờ vua (2 cấp), Bóng đá mi ni (Tiểu học và THCS: nam), Bóng rổ (Tiểu học và THCS: nam), Kéo co (THCS), Đẩy gậy (THCS), Diễu hành thể thao (THCS).

2. Một số qui định khác

*Thời gian tổ chức

+ Thi đấu cấp trường hoàn thành trước ngày 30/11/2023.

+ Thi đấu cấp cụm, cấp huyện từ ngày 04/12/2023 đến ngày 31/01/2024.

*Huyện chỉ tổ chức các cuộc thi khi các môn có từ 4 đơn vị đăng ký trở lên.

*Thời gian địa điểm các môn (có thông báo sau).

*Vận động viên thi đấu phải có trang phục thể thao, trang phục bảo hiểm cá nhân theo qui định cụ thể của từng môn; Mỗi VĐV chỉ được tham dự thi đấu tối đa 02 môn thi.

Điều 5. ĐÁNH GIÁ - KỶ LUẬT

1. Đánh giá: Phòng GD&ĐT sẽ đánh giá, xếp loại các đơn vị sau khi kết thúc Hội khỏe Phù Đồng.

2. Kỷ luật

- Cá nhân, đơn vị vi phạm Chỉ thị 15/2002/CT – TTg ngày 26/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong các hoạt động Thể dục Thể thao, vi phạm Điều lệ và những qui định của Ban tổ chức HKPD Huyện, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị kỷ luật từ phê bình, cảnh cáo đến truất quyền thi đấu , quyền chỉ đạo, quyền trọng tài.

- Huỷ bỏ thành tích thi đấu của cá nhân vi phạm và thành tích của đồng đội, sẽ không xếp loại trường trong HKPD Huyện nếu có cá nhân vi phạm. Đặc biệt đối với việc gian lận tuổi, tráo đổi người thi đấu. BTC sẽ kiến nghị với Ban thi đua Ngành GD&ĐT không xếp thi đua theo tiêu chí đánh giá công tác thi đua toàn diện đối với đơn vị vi phạm, xử lý thích đáng đối với cán bộ phụ trách.

Điều 6. KINH PHÍ

Các đơn vị tự lo kinh phí tổ chức cấp trường. Các đơn vị cử người đi thi đấu hoàn toàn tự lo kinh phí đi lại và bồi dưỡng cho VĐV, HLV, giáo viên thuộc đơn vị mình.

CHƯƠNG II

ĐIỀU LỆ THI ĐẤU CỦA TỪNG MÔN

Điều 7 . MÔN ĐIỀN KINH

1. Đối tượng thi đấu, hồ sơ đăng ký dự thi theo qui định tại Điều 2 và Điều 3 chương I

2. Nội dung:

* Cấp tiểu học (nam, nữ) thi đấu 3 nội dung chạy: 60m; tiếp sức 4x50m, Bật xa tại chỗ.

* Cấp THCS (nam, nữ) chia làm hai nhóm tuổi: Nhóm 1: 12 - 13 tuổi và Nhóm 2: 14 - 15 tuổi. Thi các nội dung sau:

+ Nam: chạy 60m, 800m, nhảy cao, nhảy xa.

+ Nữ: chạy 60m, 500m, nhảy cao, nhảy xa.

3. Thể thức thi đấu: Thi cá nhân , đồng đội tiếp sức.

4. Số lượng VĐV dự thi: Mỗi bậc học, nhóm tuổi, được đăng ký ở mỗi nội dung cá nhân là 04 VĐV(02 HS nam, 02 HS nữ) và đội tiếp sức (01 đội nam và 01 đội nữ), mỗi VĐV dự thi tối đa 02 nội dung (*không kể nội dung tiếp sức*).

5. Luật thi đấu: Áp dụng theo luật Điền kinh hiện hành của Ủy ban Thể dục thể thao và thông báo số 1513/UBTDTT - TTCI ngày 20/9/2002 về việc thay đổi luật thi đấu Điền kinh.

Điều 8. MÔN ĐÁ CẦU

1. Đối tượng thi đấu, hồ sơ đăng ký dự thi theo qui định tại Điều 2 và Điều 3 chương I

2. Nội dung:

Thi đấu đơn nam, đơn nữ (Chia làm 3 nhóm tuổi):

a. Nhóm tuổi: 11 tuổi trở xuống.

b. Nhóm tuổi :12 – 13 tuổi

c. Nhóm tuổi :14 – 15 tuổi

3. Số lượng VĐV dự thi: Mỗi trường được cử 04hs/1nhóm tuổi (02 nam, 02 nữ).

4. Thể thức thi đấu: Thi đấu loại trực tiếp 1 lần thua nếu có từ 4 VĐV trở lên. thi đấu vòng tròn 1 lượt tính điểm nếu có 3 VĐV.

5. Luật thi đấu : Áp dụng theo luật Đá cầu hiện hành của Ủy ban thể dục thể thao.

Điều 9. MÔN BÓNG BÀN

1. Đối tượng thi đấu, hồ sơ đăng ký dự thi theo qui định tại Điều 2 và Điều 3 chương I.

2. Nội dung:

Thi đấu đơn nam, đơn nữ (Chia làm 3 nhóm tuổi):

a. Nhóm tuổi: 11 tuổi trở xuống.

b. Nhóm tuổi :12 – 13 tuổi

c. Nhóm tuổi :14 – 15 tuổi

3. Số lượng VĐV dự thi: Mỗi trường được cử 04hs/1nhóm tuổi (02 nam, 02 nữ).

4. Thể thức thi đấu: Thi đấu loại trực tiếp 1 lần thua nếu có từ 4 VĐV trở lên. thi đấu vòng tròn 1 lượt tính điểm nếu có 3 VĐV.

5. Luật thi đấu: Áp dụng theo luật thi đấu Bóng bàn do Ủy ban Thể dục thể thao ban hành. Bóng thi đấu : bóng song hỷ màu vàng, cỡ bóng 40 mm

Điều 10. MÔN CẦU LÔNG

1. Đối tượng thi đấu, hồ sơ đăng ký dự thi theo qui định tại Điều 2 và Điều 3 chương I

2. Nội dung:

Thi đấu đơn nam, đơn nữ (Chia làm 3 nhóm tuổi):

- a. Nhóm tuổi: 11 tuổi trở xuống.
- b. Nhóm tuổi :12 – 13 tuổi
- c. Nhóm tuổi :14 – 15 tuổi

3. Số lượng VĐV dự thi: Mỗi trường được cử 04hs/1nhóm tuổi (02 nam, 02 nữ).

4. Thể thức thi đấu: Thi đấu loại trực tiếp 1 lần thua nếu có từ 4 VĐV trở lên. Thi đấu vòng tròn 1 lượt tính điểm nếu có 3 VĐV.

5. Luật thi đấu:

- Áp dụng theo luật của Ủy ban Thể dục thể thao ban hành.
- Cầu thi đấu là cầu Kiên Thành - Bắc Giang.

Điều 11. MÔN BÓNG ĐÁ

1. Đối tượng thi đấu, hồ sơ đăng ký dự thi theo qui định tại Điều 2 và Điều 3 chương I

Là học sinh nam Tiểu học, nam THCS phải đảm bảo đầy đủ các qui định chung của mục II chương I. Mỗi trường là 1 đơn vị dự thi huyện (Mỗi đội được đăng ký 12 VĐV)

2. Luật thi đấu:

- Sân thi đấu: Dài 38- 42m, rộng 18 - 22m; cầu môn 3x2m.
- Luật thi đấu: Áp dụng luật bóng đá mi ni 5 người và 7 người do LĐ bóng đá Việt Nam ấn hành năm 2001. Không đá 2 hiệp phụ, nếu 2 hiệp chính hoà sẽ thi đá phạt đền 6 m và 9 mét để xác định đội thắng và thua.

3. Thể thức thi đấu: Tùy theo số lượng đội tham gia BTC sẽ quyết định thi đấu loại trực tiếp 1 lần thua hoặc thi đấu vòng tròn 1 lượt tính điểm xếp hạng.

4. Tính điểm xếp hạng:

- Tính điểm: Thắng 3 điểm, hoà 1 điểm , thua 0 điểm.
- Xếp hạng: Nếu có tổng số điểm bằng nhau thì sẽ xếp hạng theo:
 - + Có hiệu số bàn thắng, thua cao.
 - + Có tổng số bàn thắng cao.
 - + Bốc thăm.

Điều 12. MÔN CỜ VUA

1. Đối tượng thi đấu, hồ sơ đăng ký dự thi theo qui định tại Điều 2 và Điều 3 chương I

2. Nội dung: Giải được chia thành 4 hạng tuổi cho cả nam và nữ:

Hạng: 7- 9 tuổi (lớp 1,2,3); 10-11 tuổi (lớp 4,5); 12 - 13 tuổi; 14 - 15 tuổi.

3. Số lượng VĐV dự thi: Mỗi trường được cử 04hs/1nhóm tuổi (02 nam, 02 nữ).

4. Thể thức - luật thi đấu:

- Áp dụng theo luật Cờ hiện hành của Liên đoàn cờ Việt Nam.
- Thi đấu loại trực tiếp 1 lần thua.
- Thời gian qui định cho mỗi trận đấu là 60 phút. (hết thời gian qui định mà chưa phân thắng, thua. Tổ chức thi đấu 1 ván cờ nhanh 20 phút, nếu chưa phân thắng thua, dùng bốc thăm để phân thắng thua). Đi muộn quá 10 phút bị tính thua.

Điều 13. MÔN BÓNG RỔ

1. Đối tượng thi đấu, hồ sơ đăng ký dự thi theo qui định tại Điều 2 và Điều 3 chương I

2. Số lượng VĐV tham gia:

Mỗi trường Tiểu học và THCS được cử 01 đội nam tham dự. Mỗi đội được đăng ký 12 VĐV.

3. Luật - Thể thức thi đấu:

3.1 Luật:

- Áp dụng Luật Bóng rổ hiện hành của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam của Tổng cục TDTT, Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch ban hành;

- Bóng thi đấu: Do Ban Tổ chức quy định.

- Quy định về trang phục: Các đội tham dự chuẩn bị 2 bộ trang phục thi đấu (2 màu sáng, tối khác biệt), in số theo đúng quy định của Luật Bóng rổ (số áo từ số 00 đến số 99, không được đăng ký số áo có ba chữ số hoặc các ký tự đặc biệt).

- Quy định cách tính điểm: Áp dụng Luật Bóng rổ hiện hành của Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam cụ thể trong cùng một bảng nếu có 02 đội hoặc hơn 02 đội có số điểm bằng nhau sẽ áp dụng cách xếp hạng theo thứ tự sau:

- + Hiệu số điểm thắng – thua cao hơn của trận đấu giữa các đội này;
- + Điểm đã ghi được cao hơn của trận đấu giữa các đội này;
- + Hiệu số điểm thắng thua của tất cả các trận đấu trong bảng;

+ Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau BTC sẽ tổ chức bốc thăm.

*** Áp dụng đối với số lượng chỉ có 03 đội đăng ký thi đấu**

3.2. Thể thức thi đấu: thi đấu loại trực tiếp.

ĐIỀU 14. MÔN KÉO CO

1. Đối tượng thi đấu, hồ sơ đăng ký dự thi theo qui định tại Điều 2 và Điều 3 chương I

2. Nội dung thi đấu chỉ dành cho học sinh cấp THCS

- Nội dung đội nam: Không quá 460kg.
- Nội dung đội nữ: Không quá 420kg.
- Nội dung nam nữ phối hợp (04 nam, 04 nữ): Không quá 430kg.

3. Thể thức thi đấu

Căn cứ vào số lượng đội đăng ký tham gia thi đấu ở từng hạng cân, Ban Tổ chức sẽ quyết định thể thức thi đấu và công bố tại buổi họp chuyên môn (thi đấu loại trực tiếp một, hai lần thua hoặc thi đấu vòng tròn một lượt tính điểm).

4. Số lượng tham gia

- 4.1. Mỗi đơn vị được đăng ký tối đa 01 đội cho mỗi nội dung.
- 4.2. Mỗi đơn vị được đăng ký tối đa có 13 VĐV (08 chính thức và 05 dự bị).

5. Luật thi đấu: Áp dụng Luật Kéo co hiện hành do Tổng cục Thể dục thể thao ban hành ngày 12/11/2010.

6. Các quy định khác

6.1. Trang phục thi đấu: Mỗi đội phải chuẩn bị 02 bộ trang phục khác màu cho huấn luyện viên, vận động viên tham gia thi đấu theo quy định của luật (in tên đơn vị vào sau lưng của áo).

6.2. Sân thi đấu: Sàn xi măng, sàn gỗ hoặc theo sàn của nhà thi đấu (do Ban Tổ chức thông báo tại buổi họp chuyên môn).

6.3. Cân kiểm tra: Các vận động viên tham gia thi đấu sẽ cân kiểm tra tại trường và báo tổng số cân toàn đội trong danh sách đăng ký thi đấu nộp Ban tổ chức.

ĐIỀU 15. MÔN ĐẨY GẬY

1. Đối tượng thi đấu, hồ sơ đăng ký dự thi theo qui định tại Điều 2 và Điều 3 chương I

2. Nội dung thi đấu chỉ dành cho học sinh cấp THCS

- Nam: Đến 41kg, trên 41kg đến 44kg, trên 44kg đến 47kg, trên 47kg đến 50kg, trên 50kg đến 53kg, trên 53kg đến 56 kg.

- Nữ: Đến 35kg, trên 35kg đến 38kg, trên 38kg đến 41kg, trên 41 đến 44kg, trên 44kg đến 47kg , trên 47 đến 50kg.

3. Thể thức thi đấu: Tùy theo số lượng VĐV tham dự Ban Tổ chức sẽ quy định thể thức thi đấu tại cuộc họp chuyên môn.

4. Số lượng tham gia: Mỗi đơn vị được đăng ký 01 VĐV thi đấu cho mỗi hạng cân. Mỗi VĐV chỉ được thi đấu ở 01 hạng cân.

5. Luật thi đấu: Áp dụng Luật Đẩy gậy hiện hành của Tổng cục TDTT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 16. MÔN ĐIỀU HÀNH THỂ THAO (sẽ có điều lệ riêng)

CHƯƠNG III KHIẾU NẠI VÀ CÁC QUI ĐỊNH KHÁC

Điều 17. Khiếu nại: Chỉ có lãnh đội, HLV mới có quyền khiếu nại, khi khiếu nại phải có văn bản nộp cho BTC, sau khi trận đấu kết thúc 10 phút mọi khiếu nại đều vô giá trị.

Điều 18. Các qui định khác:

1- Chỉ có Ban tổ chức mới có quyền thay đổi Điều lệ của các nội dung thi đấu nói trên trong cuộc họp chuyên môn (nếu thấy thật cần thiết).

2- Danh sách đăng ký VĐV tham gia thi đấu đúng mẫu qui định .

3- Vận động viên phải xuất trình Phiếu thi đấu (hợp lệ) trước khi trận đấu diễn ra và phải nộp lại Phiếu thi đấu khi đạt giải nhất, nhì, ba để kiểm tra. Nếu VĐV không nộp phiếu thi đấu BTC sẽ huỷ kết quả. *Sgh*

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- TT Huyện ủy – TT HĐND huyện;
- Đ/c Trương Văn Học, PCT UBND huyện;
- Trung tâm VH, TT&TT;
- BGH các trường TH, THCS trên địa bàn huyện;
- Lưu VP GD&ĐT.



TRƯỞNG PHÒNG

Hoàng Việt Cường